TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HNGĐ-ST
Ngày 12-4-2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhạn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Minh;

Ông Nguyễn Văn Thắng.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 197/2021/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 12 năm 2021 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 199/2022/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị O, trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương; vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Vũ Thành C, trú tại: Thôn Q, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 10 năm 2021 và bản tự khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị O trình bày:

Chị O và anh Vũ Thành C xây dựng hạnh phúc với nhau do tự nguyện và có đăng ký kết kết hôn ngày 27 tháng 11 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã An Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Vợ chồng chung sống có 01 con chung; trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn thường xuyên xảy ra xung đột, cãi vã nhau nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc mặc dù đã được hai gia đình kết hợp hòa giải nhưng không có kết quả. Chị O đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương từ cuối năm 2019 và sống ly thân với anh C từ đó đến nay, hai bên không còn liên lạc, quan tâm đến nhau vì tình cảm vợ chồng không còn. Chị O đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Thành C. Về con chung: Chị O và anh C có 01 con chung là Vũ Thị Ngọc M, sinh ngày 23 tháng 4 năm 2015. Ly hôn chị đề nghị được nuôi con và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Vũ Thành C đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh không đến tòa án để giải quyết việc chị Nguyễn Thị O xin ly hôn và nuôi con nên không có lời khai của anh Vũ Thành C.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị O thực hiện đúng quy định của pháp luật. Bị đơn anh Vũ Thành C không tuân thủ các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Xử cho chị Nguyễn Thị O được ly hôn anh Vũ Thành C; về con chung: Giao con Vũ Thị Ngọc M, sinh ngày 23 tháng 4 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị O nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh C. Về tài sản chung: Chị O không yêu cầu giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; về án phí: Chị Nguyễn Thị O phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị O có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con đối với anh Vũ Thành C. Anh C có nơi cư trú tại thôn Q, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

[2] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị O có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Vũ Thành C vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị O và anh Vũ Thành C.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị O và anh Vũ Thành C xây dựng hạnh phúc với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 27 tháng 11 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã An Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng được xác định là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị O và anh C xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, cách sống không phù hợp nhau nhiều lần cãi vã, xung đột, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Chị O đưa con về nhà bố mẹ đẻ từ cuối năm 2019 và sống ly thân với anh C từ đó đến nay, hai bên không còn liên lạc,quan tâm đến nhau. Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị O và anh C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị O xin ly hôn anh C là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị O và anh C có 01 con chung là Vũ Thị Ngọc M, sinh ngày 23 tháng 4 năm 2015. Ly hôn chị O đề nghị được nuôi con và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con. Xét hiện nay chị O có sức khỏe tốt, có việc làm, thu nhập, có nơi ở cùng với bố mẹ chị đảm bảo điều kiện nuôi con. Căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử giao cho chị O được nuôi con Vũ Thị Ngọc M.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị O không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị O phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147; Điều 235 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 19, 51, 53, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chị Nguyễn Thị O được ly hôn anh Vũ Thành C.

2. Về con chung: Giao con Vũ Thị Ngọc M, sinh ngày 23 tháng 4 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị O nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Vũ Thành C.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị O phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị O đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001128 ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị O đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Nguyễn Thị O và anh Vũ Thành C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã A;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhạn